

Số: 03/2021/QĐST-HNGĐ

Mường Tè, ngày 27 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213; Điều 149 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 03/2021/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Bùi Thị L - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Khu phố 12 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: Giáo viên.

Nơi làm việc: Trường tiểu học thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Anh Bùi Ngọc L - Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Khu phố 12 thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

Nghề nghiệp: tự do

Nơi làm việc: không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L kết hôn ngày 03/01/2012. Tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh Lai Châu trên cơ sở tự nguyện. Trong thời gian chung sống cùng nhau, Chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về lối sống, bất đồng quan điểm, dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không

thể hàn gắn. Chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên đã làm đơn thuận tình ly hôn. Tại phiên hòa giải đoàn tụ, Chị L và Anh L không trở về đoàn tụ, giữ nguyên quan điểm theo đơn yêu cầu thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L, lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận.

[2]. Về con chung: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L, có 02 con chung. Chị L và anh Lâm thỏa thuận, nhất trí anh Bùi Ngọc L được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Bùi Quang Th, sinh ngày 19/11/2017. Chị Bùi Thị L được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Bùi Trà Gi sinh ngày 20/9/2012. Anh Bùi Ngọc L và chị Bùi Thị ược quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L thỏa thuận, thống nhất, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3]. Về tài sản và công nợ: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L tự thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L thỏa thuận, thống nhất chị Bùi Thị L chịu toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L thỏa thuận, nhất trí thuận tình ly hôn, theo giấy chứng nhận kết hôn số 37/2012, quyển số 01/2012, ngày 03/01/2012, tại Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

1.2. Về con chung: chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L có 02 con chung. Chị L và anh L thỏa thuận, nhất trí anh Bùi Ngọc L được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Bùi Quang Th, sinh ngày 19/11/2017 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị L được quyền trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Bùi Trà Gi, sinh ngày 20/9/2012 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh Bùi Ngọc L và chị Bùi Thị L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở, trừ việc lợi dụng việc thăm nom con gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng nuôi con chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L, thỏa thuận, thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và công nợ: chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L tự thỏa thuận, thống nhất, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự thỏa thuận của chị Bùi Thị L và anh Bùi Ngọc L, chị Bùi Thị L chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Bùi Thị L đã nộp tại biên lai số AA/2021/0000616, ngày 06/8/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện Mường Tè;
- THADS huyện Mường Tè;
- UBND thị trấn Mường Tè;
- Lưu HS việc dân sự.

THẨM PHÁN

